

Thanh Hóa, ngày **18** tháng 9 năm 2019

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết công tác đào tạo năm học 2018 - 2019,  
mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm học 2019 - 2020**

### **Phần thứ nhất**

## **TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2018 - 2019**

### **I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG**

1. Về tổ chức bộ máy: Trường Đại học Hồng Đức là trường đại học đa ngành, đa cấp, đa hình thức đào tạo. Trường được tổ chức theo hình thức 3 cấp: Trường-Khoa/phòng/ban/Trung tâm-Bộ môn.

- Nhà trường có 12 khoa đào tạo gồm:

+ Khoa Khoa học Tự nhiên: Nhiệm vụ đào tạo 07 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Toán giải tích, Phương pháp toán sơ cấp, Đại số và lý thuyết số, Vật lý lý thuyết và Vật lý toán, Thực vật học, Động vật học, Hóa hữu cơ*); đào tạo giáo viên các ngành: Toán, Lý, Hóa, Sinh có trình độ đại học (trong đó có 2 ngành CLC); giảng dạy các môn Khoa học tự nhiên như: Toán, Lý, Hóa, Sinh... cho toàn trường.

+ Khoa Khoa học Xã hội: Nhiệm vụ đào tạo 03 chuyên ngành trình độ tiến sĩ (*Văn học Việt Nam, Lịch sử Việt Nam, LL&PPDH Bộ môn Văn-Tiếng Việt*); 05 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ Việt Nam, LL&PP dạy học Văn - Tiếng Việt, Lịch sử Việt Nam, Địa lý học*); đào tạo giáo viên có trình độ đại học các ngành: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý (có 02 ngành CLC); các ngành cử nhân: Ngữ văn, Địa lý, Việt Nam học, Xã hội học, Quản lý tài nguyên và Môi trường, Du lịch.

+ Khoa Ngoại ngữ: Nhiệm vụ đào tạo Giáo viên Tiếng Anh có trình độ đại học, cao đẳng; ĐH Ngôn ngữ Anh; giảng dạy tiếng nước ngoài cho các lớp học sinh, sinh viên toàn trường.

+ Khoa Tâm lý-Giáo dục: Nhiệm vụ đào tạo 01 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Quản lý giáo dục*), cử nhân Tâm lý học và giảng dạy các môn thuộc Tâm lý - Giáo dục cho học sinh, sinh viên trong trường.

+ Khoa Giáo dục Tiểu học: Nhiệm vụ đào tạo Giáo viên Tiểu học có trình độ đại học, cao đẳng.

+ Khoa Giáo dục Mầm non: Nhiệm vụ đào tạo Giáo viên Mầm non có trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp.

+ Khoa Giáo dục Thể chất: Nhiệm vụ đào tạo Giáo viên có trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục thể chất và giảng dạy môn Giáo dục thể chất cho các lớp học sinh - sinh viên toàn trường.

+ Khoa Lý luận chính trị-Luật: Nhiệm vụ đào tạo cử nhân ngành Luật và giảng dạy các môn khoa học Lý luận chính trị và Pháp luật cho học sinh, sinh viên trong toàn trường.



+ Khoa Nông-Lâm-Ngư nghiệp: Nhiệm vụ đào tạo 01 chuyên ngành trình độ tiến sĩ (*Khoa học cây trồng*); 01 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Khoa học cây trồng*) và kỹ sư ngành nông - lâm - ngư nghiệp có trình độ cao đẳng, đại học.

+ Khoa Kinh tế-Quản trị kinh doanh: Nhiệm vụ đào tạo 02 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Quản trị kinh doanh, Kế toán*) và cử nhân trình độ đại học, cao đẳng 04 ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Kinh tế.

+ Khoa Kỹ thuật-Công nghệ: Nhiệm vụ đào tạo 02 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Vật lý chất rắn, Kỹ thuật xây dựng*); kỹ sư các ngành đại học Kỹ thuật điện, Kỹ thuật xây dựng, Công nghệ kỹ thuật môi trường.

+ Khoa Công nghệ Thông tin & Truyền thông: Nhiệm vụ đào tạo 01 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Khoa học máy tính*), cử nhân ngành Công nghệ thông tin có trình độ đại học, cao đẳng và giảng dạy Tin học cho học sinh, sinh viên trong toàn trường.

- Có 10 phòng (P. Quản lý đào tạo, Quản lý đào tạo Sau đại học, Quản lý KH&CN, Công tác HSSV, KH-TC, HC-TH, TC-CB, QT-VT, TB, HTQT, ĐBCL&KT, Thanh tra giáo dục);

- Có 02 Ban (Ban quản lý nội trú, Ban bảo vệ);

- Có 06 trung tâm (Trung tâm GDTX, Trung tâm Giáo dục quốc tế, Trung tâm QPAN, Trung tâm Thông tin-Thư viện, Trung tâm KHXXH-NV, Trung tâm nghiên cứu KH&CN);

- Có 01 trạm y tế.

2. Về đội ngũ cán bộ: Tính đến tháng 9/2019, tổng số cán bộ giảng viên hiện nay của nhà trường là 717 người, trong đó có 461 giảng viên cơ hữu. Về trình độ chuyên môn giảng viên có: 142 tiến sĩ (*trong đó có 18 PGS*), 295 thạc sĩ. Hiện tại hơn 100 cán bộ giảng viên của nhà trường đang tham gia các chương đào tạo sau đại học (trong đó có 93 nghiên cứu sinh - 19 NCS ở nước ngoài).

3. Về ngành nghề, trình độ đào tạo: Tính đến tháng 09/2019, Nhà trường đã được giao nhiệm vụ đào tạo và cấp bằng cho **04** chuyên ngành nghiên cứu sinh, **19** chuyên ngành cao học và **38** ngành trình độ đại học (trong đó có 04 ngành đào tạo CLC); **05** chương trình Bồi dưỡng và cấp chứng chỉ (*Quản lý giáo dục, Bồi dưỡng nghiệp vụ cho giảng viên, Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên Tiếng Anh bậc Tiểu học, Kế toán trưởng và Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT và ĐH, CĐ*).

4. Về quy mô đào tạo: Tính đến tháng 9 năm 2019, quy mô đào tạo hệ chính quy trong toàn trường là 8.732 học viên, sinh viên, trong đó: 16 nghiên cứu sinh, 782 học viên cao học, đại học hệ chính quy 7567 (2895 LT, VB2 CQ), cao đẳng hệ chính quy 348 và trung cấp hệ chính quy 19 học sinh. Hệ LT, VB2, VLVH: 706 sinh viên.

## II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

### 2.1. Về công tác quản lý đào tạo

#### 2.1.1. Kết quả về công tác quản lý đào tạo

- Tiếp tục thực hiện quy chế đào tạo các bậc, hệ theo hệ thống tín chỉ; khai thác hiệu quả phần mềm quản lý đào tạo trong việc xây dựng kế hoạch, lập thời khoá biểu, lịch thi, quản lý kết quả học tập, điều phối phòng học...



- Tiếp tục triển khai một số quy định về thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, quá trình, dạy học theo định hướng phát huy năng lực người học, như: Tổ chức đào tạo theo định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học (TB 168/TB-ĐHHD ngày 25/10/2016); Quy định về thời gian công bố kết quả học tập của sinh viên (TB 174/TB-ĐHHD ngày 23/02/2017); Quy định đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học (QĐ số 2105/QĐ-ĐHHD ngày 14/11/2017)....

### **2.1.2. Kết quả thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định về đào tạo**

Trong năm học 2018-2019 đã thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định về công tác quản lý đào tạo, cụ thể:

- Về đào tạo đại học: Quy định về xây dựng, quản lý hồ sơ học phần và tổ chức đào tạo theo định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học (Quyết định số 2280/QĐ-ĐHHD ngày 28/12/2018); Hướng dẫn cập nhật CTĐT, mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần (Công văn số 02/QĐ-ĐHHD ngày 03/01/2019); Hướng dẫn tổ chức đào tạo liên thông, văn bằng đại học thứ 2 tại Trường Đại học Hồng Đức (Công văn số 213b/HD-ĐHHD ngày 08/11/2018); Quy định tổ chức thi, đánh giá năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 1875/QĐ-ĐHHD ngày 05/11/2018), Quy định dạng đề thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Trường Đại học Hồng Đức (QĐ số 492/QĐ-ĐHHD ngày 03/4/2019), Quy định thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Trường Đại học Hồng Đức (QĐ số 493/QĐ-ĐHHD ngày 03/4/2019),..

- Về đào tạo sau đại học: Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 629/QĐ-ĐHHD ngày 10/05/2019); Quy định chế độ thỉnh giảng tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 885/QĐ-ĐHHD ngày 06/6/2018).

- Về công tác quản lý cấp phát văn bằng chứng chỉ: Thống nhất chung một đầu mối quản lý theo Quy định về công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 628/QĐ-ĐHHD ngày 26/4/2019);

### **2.2. Về phát triển ngành nghề đào tạo**

Năm học 2018-2019, nhà trường đã hoàn thiện đề án mở mới 2 ngành trình độ đại học (ĐHSP Khoa học Tự nhiên, ĐHSP Tin học), 01 ngành cao đẳng (Khoa học cây trồng) và 03 ngành đề nghị xác nhận đào tạo chất lượng cao (ĐHSP Hóa học, ĐHSP Sinh học và ĐHSP Địa lý).

Kết quả, đến nay đã được Bộ LĐ-TB&XH cho phép đào tạo 01 ngành trình độ cao đẳng (Khoa học cây trồng) và Bộ GD&ĐT cho phép tổ chức Bồi dưỡng và cấp chứng chỉ Giáo viên làm công tác tư vấn cho học sinh.

### **2.3. Về tuyển sinh**

Nhà trường đã thực hiện công tác tuyển sinh các bậc, hệ đào tạo đúng kế hoạch, lịch trình, đảm bảo công bằng, an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế.

a) Kết quả tuyển sinh năm 2018 đạt **83,18%** chỉ tiêu giao, trong đó:

- Tuyển sinh sau đại học đạt 87,05% so với kế hoạch được giao (gồm **313** học viên cao học và **3** nghiên cứu sinh);



- Tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp chính quy đạt 69,12% với 1099 HSSV (chưa bao gồm 107 LHS Lào học Tiếng Việt), trong đó có 24 sinh viên của 3 ngành đào tạo CLC (01 SV ĐHSP Toán, 11 SV ĐHSP Ngữ văn và 12 SV ĐHSP Lịch sử); TC SP Mầm non không tuyển sinh được.

- Tuyển sinh đại học liên thông, VB2, VLVH đạt 108,3% với 1083 HSSV.

b) Tuyển sinh năm 2019

- Công tác xây dựng kế hoạch: Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch về chỉ tiêu, ngành tuyển và được cụ thể hóa bằng Đề án tuyển sinh năm 2019; kết quả thẩm định chỉ tiêu được Bộ GD&ĐT, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện (tổng chỉ tiêu là **2.923** trong đó, 08 NCS, 355 thạc sĩ, 1.530 đại học chính quy, 180 cao đẳng chính quy, 500 chính quy liên thông, VB2 và 50 trung cấp; 300 VLVH LT, VB2);

- Triển khai công tác thi THPT và tuyển sinh

+ Triển khai phối hợp Sở GD&ĐT tỉnh Hà Tĩnh tổ chức thi THPT QG năm 2019 (Tham gia BCD, HĐT và cử 407 cán bộ tham gia tại 16 điểm thi, trong đó: 16 PĐT, 16 Thư ký, 13 Ttra, 16 CBGS và 346 CBCT);

+ Tiếp nhận đăng ký và chuẩn bị các điều kiện tổ chức thi năng khiếu M00, T00, T02 để xét tuyển ĐH, CĐ năm 2019 trong 02 ngày 29/6 và 30/6/2019.

- Kết quả tuyển sinh đến ngày 16/9/2019

+ Kết quả tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2019 tuyển được 229/232 hồ sơ (đạt 64,50% so với kế hoạch cả năm) thuộc 12 chuyên ngành. Kỳ thi diễn ra nghiêm túc, an toàn và đúng Quy chế.

+ Tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: 942 sinh viên (bao gồm 22 LHS Lào vào học năm thứ nhất nhập học ngày 19/8/2019), trong đó tuyển sinh đào tạo 3 ngành chất lượng cao được 42 sinh viên (07 ĐHSP Toán, 14 ĐHSP Ngữ văn và 21 ĐHSP Lịch sử).

+ Tuyển sinh LT, VB2, VLVH (đợt 1/2019 thi ngày 12-13/01, kết quả có 168 thí sinh trúng tuyển nhập học; đợt 2/2019 thi ngày 18-19/5, kết quả có 319 thí sinh trúng tuyển nhập; đợt 3/2019 thi ngày 24-25/8, kết quả có 527 thí sinh trúng tuyển).

## **2.4. Về công tác tổ chức đào tạo và bồi dưỡng**

### **2.4.1. Kết quả rà soát, cập nhật CTĐT, ĐC CTHP**

100% CTĐT được rà soát, cập nhật để áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2018 (trong đó có 9 chương trình đào tạo được điều); Các CTĐT được rà soát, cập nhật nội dung, tài liệu dạy học, có tham khảo CTĐT tiên tiến,....

Xây dựng, điều chỉnh được 96 ĐC CTHP (bậc đại học), 65 ĐC CTHP (bậc sau đại học); các ĐC CTHP được xây dựng đúng quy định, được đánh giá trước khi tổ chức thực hiện.

### **2.4.2. Kết quả triển khai kế hoạch dạy học năm học**

a) Triển khai công tác dạy học các bậc, hệ đào tạo theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt (Công văn số 67/ĐHHD-QLĐT ngày 23/4/2018), cụ thể:

- Trong học năm học, Nhà trường đã quản lý, tổ chức đào tạo SDH, ĐH, CĐ: 16 nghiên cứu sinh (4 chuyên ngành), 728 học viên cao học (19 chuyên ngành); ĐH có 6.806 sinh viên chính quy và 1.516 sinh viên không chính quy; 209 sinh viên cao đẳng và 19 học sinh TCSP Mầm non; 106 học sinh của 4 lớp Lưu học sinh Lào học tiếng Việt. Tổ



chức đào tạo 3 ngành ĐHSP chất lượng cao cho 24 sinh viên đúng kế hoạch, lịch trình: Đối với các học phần thuộc kiến thức đại cương được tổ chức học chung (trừ học Tiếng Anh được học riêng), các học phần thuộc kiến thức cơ sở ngành và ngành được tổ chức học riêng (ghép lớp sinh viên đại trà học cùng với lớp CLC).

- Nền nếp dạy học được thực hiện đúng quy định, không có tình trạng vi phạm vào muộn, ra sớm, bỏ tiết, nghỉ học vô lý do....

b) Công tác đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá được chú trọng

- 100% Bộ môn có quy định về đổi mới PPDH trong năm học và được 100% giảng viên đăng ký và cam kết thực hiện đổi mới PPDH;

- Triển khai kiểm soát việc thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, quá trình, nhằm đảm bảo tính khách quan, chính xác, công bằng,...

c) Triển khai công tác thực hành, rèn nghề, thực tập đúng quy định.

- Trong năm học đã tổ chức được 21 đoàn kiến tập sư phạm cho 502 học sinh, sinh viên; 41 đoàn thực tập sư phạm cho 763 học sinh, sinh viên, trong đó kết quả thực tập sư phạm xếp loại Xuất sắc, Giỏi của bậc ĐHSP, CĐSP, TCSP đều đạt trên 90%; 470 đoàn thực tập cho 690 sinh viên tại 470 địa điểm thực tập (463 địa điểm trong tỉnh, 7 địa điểm tỉnh ngoài).

- Tổ chức 58 đoàn thực hành môn học, thực tập giáo trình, rèn nghề và thực tế môn học với trên 2617 lượt SV và 73 lượt GV tham gia hướng dẫn thực hành thực hành môn học tại phòng thí nghiệm, rèn nghề, thực tập giáo trình tại khu thực hành thực tập - nhà lưới tại khoa NLNN, tham quan nhận thức, thực tế trả nghiệm tại các trang trại, công trường, công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

d) Công tác rà soát TLDH và biên soạn TLDH

- Thực hiện đúng quy trình về việc lập danh mục TLDH của CTĐT, danh mục được xác nhận của TT TTTV; 9/9 CTĐT phê duyệt mới đều có xác nhận của TTTV về danh mục TLDH.

- Triển khai tổ chức biên soạn TLDH đúng kế hoạch; đã có 08 đề cương TLDH (01 chuyên khảo, 2 giáo trình, 5 TLTK) được thẩm định và giao nhiệm vụ biên soạn.

e) Kết quả về công tác đào tạo và bồi dưỡng

- Về phân loại học tập hệ chính quy: Bậc đại học: Loại xuất sắc: 807 SV (18.2%), loại giỏi: 723 SV (16.3%), loại khá: 1229 SV (29.3%), loại Trung bình: 712 SV (16.1%), loại yếu, kém: 892 SV (20.1%); Bậc cao đẳng: Loại xuất sắc: 22 SV (5.9%), loại giỏi: 53 SV (14.2%), loại khá: 110 SV (29.5%), loại Trung bình: 97 SV (26.0%), loại yếu, kém: 91 SV (24.4%).

- Kết quả tham gia thi của các đội tuyển Olympic Toán, Vật lý dự thi Olympic sinh viên toàn quốc năm 2019 đều đạt thành tích cao (*Toán: 01 giải nhì, 04 giải ba; Vật lý: 02 giải nhì, 06 giải ba*).

- **Kết quả xét công nhận tốt nghiệp:** Trong năm học đã xét và công nhận cho 305 học viên cao học của 14 chuyên ngành, 1.723 ĐHCQ (9 XS, 211 Giỏi, 1.189 Khá, 4 TBK, 310 TB), 159 CĐCQ (3 Giỏi, 98 Khá và 58 TB), 408 ĐH VLVH (18 Giỏi, 258 Khá và 132 TBK), trong đó tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn là 56,37% (ĐH CQTT) và 36,19% (CĐ)



- **Kết quả bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn:** Tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ đúng quy định cho các lớp, đối tượng, cụ thể: 63 học viên Quản lý giáo dục, 154 học viên Tiếng và chữ viết dân tộc; 239 học viên lớp chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm giảng viên, 82 học viên lớp Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh giảng viên (hạng III), 2769 học viên các lớp BD theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non, giáo viên phổ thông, chứng chỉ CNTT, chứng chỉ kế toán, chứng nhận....

d) Công tác cấp phát văn bằng, chứng chỉ được thực hiện đúng quy định, người học được nhận bằng tốt nghiệp sau 1 tháng có quyết định tốt nghiệp. Danh sách sinh viên tốt nghiệp được công bố công khai trên website của nhà trường đúng quy định.

#### **2.4.3. Tổ chức đánh giá chất lượng hoạt động dạy học và công tác khảo thí**

Triển khai trong từng kỳ và cuối khóa tốt nghiệp công tác đánh giá chất lượng đối với đề thi, chất lượng hoạt động giảng dạy của đội ngũ cán bộ giảng viên và chất lượng quá trình đào tạo; kịp thời phát hiện những vấn đề tồn tại, đề xuất giải pháp khắc phục, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường:

- Tổ chức lấy ý kiến nhận xét của người học về chất lượng hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2018-2019 đối với 417 lượt giảng viên tại 125 lớp, với khoảng 332.514 lượt tiêu chí được người học nhận xét và 40 lớp cuối khóa về quá trình đào tạo.

- Tổ chức đánh giá chất lượng đề thi học phần năm học 2018-2019 được 407 bộ đề thi; nghiệm thu được 29 ngân hàng câu hỏi thi để hoàn thiện, nhập để sử dụng.

- Công tác nghiệm thu, nhận, nhập đề thi, NHCHT và in sao nhân bản đề thi phục vụ công tác thi đảm bảo đúng kế hoạch thi, an toàn, bí mật. Kết quả chi tiết được tổng hợp qua bảng sau:

#### **Tổng hợp kết quả làm đề thi học phần năm học 2018-2019**

STT	Diễn giải	ĐVT	HKI	HKII	Cả năm
1	Thụ lý lịch thi HP	Lịch	102	94	196
2	Số Phòng thi	Phòng	2061	1769	3830
3	Nhận, nhập NHCHT	Bộ	17	12	29
4	Nhận đề thi từ GV (T.Số)	Bộ	434	441	875
5	Tổ hợp đề thi từ NHCHT	Lượt HP	728	703	1431
6	In, sao nhân bản đề thi	nt	1346	1234	2580
7	Tỷ lệ đề thi từ NHCHT				
	- Tính chung toàn trường	%	62,65	61,45	62,06
	- Hệ chính quy	%	89	91	90

- Triển khai để các khoa tự đánh giá 100% chương trình hiện đang tổ chức đào tạo; viết, hoàn thiện Báo cáo tự đánh giá, đăng ký đánh giá ngoài và được đoàn chuyên gia đánh giá 02 CTĐT ngành SP tiếng Anh và GD Tiểu học đều đạt yêu cầu công tác kiểm định theo tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư 04 của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức thu thập thông tin minh chứng và Báo cáo Bộ GD&ĐT về những thay đổi Các điều kiện đảm bảo chất lượng từ ngày 31/12/2016 đến nay đúng thời gian quy định (theo Kế hoạch số 203/KH-BGDĐT ngày 27/3/2017 của Bộ GD&ĐT về triển khai công tác thẩm định và xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục).



#### **2.4.5. Về công tác công khai**

Thực hiện công tác công khai theo đúng quy định của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017: Các thông tin được công bố công khai trước mỗi năm học tại địa chỉ website của trường. Cuối năm học thực hiện báo cáo tổng kết, đánh giá, xây dựng kế hoạch phương hướng cho năm tiếp theo.

Trong năm học đã công bố công khai đầy đủ theo quy định và báo cáo kết quả thực hiện của năm học 2018-2019, kế hoạch triển khai năm học 2019-2020 theo Báo cáo tổng kết số 59/BC-ĐHHD ngày 17/6/2019.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **- Ưu điểm:**

+ Cán bộ viên chức trong trường có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, luôn đoàn kết và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

+ Tích cực đổi mới công tác quản lý đào tạo, công tác dạy học và các mặt hoạt động chuyên môn khác.

+ Gắn kết đổi mới giáo dục với phát triển kinh tế xã hội thông qua việc mở ngành nghề đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội, yêu cầu nguồn nhân lực; tham mưu tích cực trong việc tổ xây dựng CTĐT, ĐCCT học phần, tổ chức chỉ đạo thực hiện đào tạo theo HCTC; tích cực đổi mới phương pháp dạy học; tăng cường tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện các cuộc vận động, thực hiện các chỉ thị,... góp phần phát triển đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

#### **- Hạn chế, tồn tại:**

+ Công tác tuyển sinh chưa đạt được chỉ tiêu đặt ra: Tuyển sinh hệ chính quy có 11/30 ngành trình độ ĐH không tuyển được, 14 ngành tuyển chưa đủ chỉ tiêu; 6/6 ngành trình độ CĐ tuyển không đủ chỉ tiêu.

+ Việc phối hợp giữa các đơn vị trong trường ở một số thời điểm nhịp nhàng.

+ Việc quản lý đào tạo có khâu có lúc còn chưa chặt chẽ.

#### **- Nguyên nhân:**

+ Nguyên nhân khách quan: Quy mô phát triển của hệ thống các cơ sở giáo dục đại học tăng nhanh; cơ hội việc làm của người tốt nghiệp khó khăn trong giai đoạn vừa qua.

+ Nguyên nhân chủ quan: Nhận thức của một số lãnh đạo đơn vị và một bộ phận cán bộ chưa theo kịp yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo; chưa quan tâm hoặc chưa đầu tư thời gian cho công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; chưa phát huy hết trách nhiệm của mình, chưa chủ động trong công việc; còn nể nang trong phê bình, kiểm điểm; thiếu tư duy tổng thể vì lợi ích của toàn trường, mà chỉ lo riêng cho lợi ích đơn vị mình

Một bộ phận giảng viên mới chú ý đến nhiệm vụ giảng dạy, chưa quan tâm đúng mức để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khác, nhất là nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, chưa sẵn sàng đón nhận tinh thần tự chủ.

#### **- Kết luận:**

+ Năm học 2018 - 2019, Nhà trường đã triển khai và thực hiện đảm bảo kế hoạch dạy học trong mỗi học kỳ, năm học đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

+ Các hoạt động hỗ trợ công tác dạy học đảm bảo.



## Phần thứ hai

### MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2019 - 2020

#### I. MỤC TIÊU CHỦ YẾU

Ngoài việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục tổ chức thực hiện NQ 14 của Chính phủ, Nghị quyết 29 của BCH TW Đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2019-2020, Nhà trường sẽ tập trung triển khai thực hiện nhằm đạt các chỉ tiêu sau:

1. Tuyển sinh năm 2019 đạt 100% chỉ tiêu theo kế hoạch.
2. 100% CTĐT trình độ đại học đang tổ chức đào tạo: Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật đúng quy định (chuẩn đầu ra, bản mô tả chương trình, ĐCCTHP, CTĐT, chương trình dạy học...); được tổ chức tự đánh giá, trong đó, có ít nhất 08 CTĐT hoàn thành báo cáo tự đánh giá và có ít nhất 03 CTĐT được tổ chức đánh giá ngoài.
3. Có ít nhất 70% sinh viên hệ chính quy tốt nghiệp đúng thời gian theo CTĐT.
4. Thực hiện được ít nhất: 01 chương trình liên kết đào tạo với các trường đại học nước ngoài; 01 chương trình trao đổi GV, SV với trường đại học nước ngoài; 01 chương trình hợp tác NCKH mới với các trường đại học nước ngoài; tuyển sinh được trên 60 lưu học sinh Lào.
5. Tổ chức được ít nhất 3 hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; trên 85% HSSV hệ chính quy tập trung được đánh giá kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên.
6. Đảm bảo ít nhất 60% giáo trình, tài liệu đáp ứng yêu cầu tài liệu dạy học cho các học phần thuộc các CTĐT của Nhà trường; có ít nhất 05 giáo trình, tài liệu dạy học do giảng viên Nhà trường biên soạn được xuất bản.

#### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

##### 1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, nhằm thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tập trung thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; coi trọng giáo dục truyền thống lịch sử, đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm xã hội, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp cho CBGV và HSSV;
- Tiếp tục tăng cường triển khai việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cho toàn thể CBVC-LĐ và HSSV trong trường.

##### 2. Triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch năm học với những trọng tâm sau:

###### 2.1. Công tác tuyển sinh và phát triển đào tạo

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh (đề án tuyển sinh, ngành, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh) đảm bảo khả thi, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh; xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch tuyên truyền tuyển sinh; tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế.
- Tiếp tục điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực, yêu cầu về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của các cơ quan, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và tham



khảo các CTĐT tiên tiến trong nước, thế giới để có cơ sở xây dựng, rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT) theo hướng ứng dụng, phát huy năng lực người học đáp ứng yêu cầu của đổi mới trong đó chú điều chỉnh theo hướng tăng cường thực hành, thực tập, thực tế, rèn nghề, ... đảm bảo tính liên thông, khoa học, hiện đại.

- Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về công tác đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu của xã hội.

## **2.2. Công tác quản lý và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng**

- Rà soát, điều chỉnh hệ thống văn bản hướng dẫn công tác quản lý đào tạo; tổ chức tốt các Hội nghị, Hội thảo về công tác đào tạo; tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho Trợ lý giáo vụ, cố vấn học tập các khoa.

- Khai thác sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý đào tạo mới trong công tác quản lý đào tạo.

+ Triển khai kế hoạch dạy học năm học 2019-2020 đúng các mốc thời gian và nội dung công việc (*Công văn số 74/ĐHHD-QLĐT ngày 24/4/2019*).

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ Cố vấn học tập, tư vấn cho sinh viên tự học. Gắn kết giữa công tác NCKH trong việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; phối hợp với doanh nghiệp trong việc đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực sau khi tốt nghiệp.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện sinh hoạt chuyên môn học thuật của các khoa, bộ môn; hoạt động của đội ngũ cố vấn học tập; Quản lý quá trình đào tạo, thực hiện kế hoạch học tập và nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh, học viên thạc sĩ theo đúng Quy chế.

- Triển khai công tác thực hành, rèn nghề, thực tập đúng kế hoạch và chương trình quy định.

- Triển khai giao nhiệm vụ biên soạn tài liệu dạy học theo kế hoạch và đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện dạy học tập trung môn học Giáo dục quốc phòng cho sinh viên tuyển sinh từ năm 2019; liên kết giáo dục Quốc phòng - An ninh với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng và cấp các loại chứng chỉ đã được Bộ GD&ĐT cho phép.

- Xét công nhận tốt nghiệp và quản lý việc cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định.

## **2.3. Công tác Đảm bảo chất lượng, khảo thí và Thanh tra giáo dục**

- Tiếp tục tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá, viết báo cáo tự đánh giá chất lượng CTĐT và tổ chức cho các đơn vị trong trường đánh giá chất lượng CTĐT.

- Tổ chức cho các khoa tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo; tiếp tục triển khai kế hoạch đánh giá chất lượng theo chức năng của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá chất lượng ĐCCTHP, CTĐT, hoạt động giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu chất lượng giáo dục đề ra; tổ chức hướng dẫn việc thực hiện rà soát, bổ sung, xây dựng NHCHT; tổ chức lấy ý kiến nhận xét của người học về chất



lượng hoạt động giảng dạy của giảng viên, chất lượng quá trình đào tạo; thực hiện lấy ý kiến người học, giảng viên về tinh thần, thái độ phục vụ của từng lĩnh vực công việc.


- Thực hiện đổi mới công tác khảo thí đáp ứng yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ. Đổi mới công tác thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học.

- Tăng cường thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật về giáo dục và đào tạo; việc thực hiện các văn bản pháp quy về giáo dục và đào tạo; việc chấp hành các quy chế dạy học, ..... Tăng cường hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra các đơn vị và cá nhân trong thực thi nhiệm vụ được giao.


#### **2.4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đào tạo**

- Hoàn thiện và đầu tư trang thiết bị, dụng cụ học tập, tài liệu, giáo trình, cơ sở vật chất phục vụ dạy học, NCKH; thực hiện quản lý, khai thác CSVC hiệu quả trong dạy học và NCKH.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao nhận thức, kỹ năng khai thác và sử dụng CSVC, máy móc thiết bị phục vụ dạy học, NCKH, ....

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị và các phần mềm ứng dụng dùng chung hiện có. Đảm bảo hệ thống mạng và website hoạt động thông suốt nhằm phục vụ đào tạo, NCKH. Tăng cường nguồn tài liệu, giáo trình đảm bảo phục vụ nhu cầu của HSSV và CBGV trong học tập, NCKH và giảng dạy, đặc biệt là nguồn tài liệu số. 

##### **Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Thanh Hóa (để báo cáo);
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, QLĐT. 

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Hoàng Thị Mai**